

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / / 2025 của UBND xã)

Đơn vị: 1000 đồng

Số TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	134.858.928	125.442.000
I	Các khoản thu 100%	1.879.000	1.879.000
1	Phí, lệ phí	57.000	57.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	957.000	957.000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	365.000	365.000
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác	500.000	500.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	34.353.000	24.936.072
1	Các khoản thu phân chia	1.770.000	430.708
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	22.000	22.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	66.000	21.000
	- Lệ phí trước bạ	1.682.000	387.708
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	32.583.000	24.505.364
	Phí BVMT khai thác khoáng sản	234.000	
	Thuế giá trị gia tăng	4.606.000	461.272
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	441.000	44.092
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	25.000	
	Thuế tài nguyên	1.188.000	
	Thuế thu nhập cá nhân	269.000	
	Thu tiền sử dụng đất	25.500.000	24.000.000
	Thu tiền cho thuê đất	320.000	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn	3.688.049	3.688.049
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	504.847	504.847
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	94.434.032	94.434.032
	- Thu bổ sung cân đối	12.732.000	12.732.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	81.702.032	81.702.032